

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

06 tháng Năm 2017

Kính gửi:       - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
                  - Sở Giao dịch Chứng khoán

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:****1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:**

| TT | Thành viên HĐQT   | Chức vụ         | Số buổi họp<br>tham dự | Tỷ lệ | Lý do không<br>tham dự |
|----|-------------------|-----------------|------------------------|-------|------------------------|
| 1  | Vũ Trung Trực     | Chủ tịch HĐQT   | 2                      | 100%  |                        |
| 2  | Vũ Kim Long       | Thành viên HĐQT | 2                      | 100%  |                        |
| 3  | Đình Quang Chiến  | Thành viên HĐQT | 1                      | 50%   |                        |
| 4  | Bùi Tuấn Dũng     | Thành viên HĐQT | 2                      | 100%  |                        |
| 5  | Hoàng Việt Thanh  | Thành viên HĐQT | 2                      | 100%  |                        |
| 6  | Nguyễn Quốc Chính | Thành viên HĐQT | 1                      | 50%   |                        |

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:**

- + Thông qua kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD, Đầu tư năm 2016 và kế hoạch SXKD; Đầu tư năm 2017.
- + Thông qua kết quả thực hiện Kế hoạch SXKD, Đầu tư năm Quý I/2017 & 6 tháng đầu năm 2017 và kế hoạch SXKD; Đầu tư Quý III/2017 & 6 tháng cuối năm 2017.
- + Giao cho Ban Giám đốc chỉ đạo và đưa ra các giải pháp nhằm tổ chức triển khai hoàn thành các chỉ tiêu Kế hoạch đã đề ra

**3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có****II. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị:**

| STT | Số nghị quyết/<br>quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                  |
|-----|------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 01/HĐQT-CT                   | 18/01/2017 | Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2016                               |
| 2   | 06/HĐQT-CT                   | 06/04/2017 | Báo cáo công tác hoạt động của HĐQT Công ty năm 2016 và nhiệm vụ năm 2017 |
| 3   | 12NQ/HĐQT                    | 28/04/2017 | Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên 2017                          |

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan:

| TT | Tên tổ chức/cá nhân | Chức vụ tại Cty | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do      |
|----|---------------------|-----------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|------------|
| 1  | Bùi Anh Ngọc        | 4               | 28/04/2017                              |                                           | Bỏ nhiệm   |
|    | Bùi Quang Ngột      |                 |                                         |                                           |            |
|    | Trần Thị Đàn        |                 |                                         |                                           |            |
|    | Bùi Minh Ngà        |                 |                                         |                                           |            |
|    | Bùi Công Nguyên     |                 |                                         |                                           |            |
|    | Nguyễn Thị Ngân     |                 |                                         |                                           |            |
|    | Bùi Minh Quang      |                 |                                         |                                           |            |
|    | Bùi Thanh Nghị      |                 |                                         |                                           |            |
| 2  | Đinh Quang Chiến    | 3               |                                         | 28/04/2017                                | Miễn nhiệm |
|    | Đinh Văn Chiêm      |                 |                                         |                                           |            |
|    | Nguyễn Thị Thêu     |                 |                                         |                                           |            |
|    | Đinh Thị Hợi        |                 |                                         |                                           |            |
|    | Đinh Thị Sen        |                 |                                         |                                           |            |
|    | Đinh Xuân Thảo      |                 |                                         |                                           |            |
|    | Đinh Thu Thủy       |                 |                                         |                                           |            |
| 3  | Nguyễn Việt Dũng    | 4               |                                         | 28/04/2017                                | Miễn nhiệm |
|    | Nguyễn Thị Tâm      |                 |                                         |                                           |            |
|    | Mai Thị Thanh Bình  |                 |                                         |                                           |            |
|    | Nguyễn Thị Dung     |                 |                                         |                                           |            |
|    | Nguyễn Việt Hải     |                 |                                         |                                           |            |

IV. Thay đổi thành viên hội đồng quản trị:

Ông Nguyễn Quốc Chinh thay ông Đinh Quang Chiến giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty từ ngày 28/04/2017.

V. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

| S<br>T<br>T | TÊN CỔ ĐÔNG     | Giới tính | Loại cổ đông | Tên của CĐNB  | Quan hệ với CĐNB | Chức vụ | Ngày bổ nhiệm | SL cổ phiếu nắm giữ CK | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu CK | Điện thoại | Fax | Quốc tịch |
|-------------|-----------------|-----------|--------------|---------------|------------------|---------|---------------|------------------------|--------------------------|------------|-----|-----------|
| 1           | 2               | 3         | 8            | 9             | 10               | 11      | 12            | 15                     |                          | 17         | 18  | 19        |
| 1           | Vũ Trung Trực   | 0-Nam     | Nội bộ       |               |                  | 1       | 30/10/2015    | 1,000                  | 0.02%                    |            |     | Việt Nam  |
|             | Hà Thị Luyện    | 1-Nữ      | NCLQ         | Vũ Trung Trực | 3-Mẹ             |         |               |                        |                          |            |     | Việt Nam  |
|             | Tạ Thị Giang    | 1-Nữ      | NCLQ         | Vũ Trung Trực | 6-Vợ             |         |               | 2,000                  | 0.04%                    |            |     | Việt Nam  |
| 2           | Vũ Kim Long     | 0-Nam     | Nội bộ       |               |                  | 3       | 12/04/2013    | 9,414                  | 0.19%                    |            |     | Việt Nam  |
|             | Vũ Văn Bộ       | 0-Nam     | NCLQ         | Vũ Kim Long   | 1-Cha            |         |               |                        |                          |            |     | Việt Nam  |
|             | Lê Thị Tiếp     | 1-Nữ      | NCLQ         | Vũ Kim Long   | 3-Mẹ             |         |               |                        |                          |            |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Thị Vân Hà  | 1-Nữ      | NCLQ         | Vũ Kim Long   | 6-Vợ             |         |               |                        |                          |            |     | Việt Nam  |
|             | Vũ Thị Hồng Vân | 1-Nữ      | NCLQ         | Vũ Kim Long   | 7-Con            |         |               |                        |                          |            |     | Việt Nam  |
|             | Vũ Lê Tiến Dũng | 0-Nam     | NCLQ         | Vũ Kim Long   | 7-Con            |         |               |                        |                          |            |     | Việt Nam  |

| S<br>T<br>T | TÊN CỔ ĐÔNG           | Giới<br>tính | Loại<br>cổ đông | Tên của<br>CDNB   | Quan<br>hệ với<br>CDNB | Chức<br>vụ | Ngày bổ<br>nhiệm | SL cổ<br>phiếu<br>nắm giữ<br>CK | Tỷ lệ sở<br>hữu cổ<br>phiếu<br>CK | Điện<br>thoại | Fax | Quốc tịch |
|-------------|-----------------------|--------------|-----------------|-------------------|------------------------|------------|------------------|---------------------------------|-----------------------------------|---------------|-----|-----------|
| 1           | 2                     | 3            | 8               | 9                 | 10                     | 11         | 12               | 15                              |                                   | 17            | 18  | 19        |
| 3           | Bùi Tuấn Dũng         | 0-Nam        | Nội bộ          |                   |                        | 3;6        | 06/10/2015       | 1,201,694                       | 24.03%                            |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Tuấn Thê          | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Tuấn Dũng     | 1-Cha                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Trần Thị Liên         | 1-Nữ         | NCLQ            | Bùi Tuấn Dũng     | 3-Mẹ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Văn Cường         | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Tuấn Dũng     | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Văn Thắng         | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Tuấn Dũng     | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Đoàn Thị Thu Huyền    | 1-Nữ         | NCLQ            | Bùi Tuấn Dũng     | 6-Vợ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
| 4           | Hoàng Việt Thanh      | 0-Nam        | Nội bộ          |                   |                        | 3          | 30/10/2015       | 150,000                         | 3.00%                             |               |     | Việt Nam  |
|             | Hoàng Bá Thân         | 0-Nam        | NCLQ            | Hoàng Việt Thanh  | 1-Cha                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Phạm Thị Quý          | 1-Nữ         | NCLQ            | Hoàng Việt Thanh  | 3-Mẹ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Hoàng Thanh Bình      | 0-Nam        | NCLQ            | Hoàng Việt Thanh  | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Hoàng Thị Huyền       | 1-Nữ         | NCLQ            | Hoàng Việt Thanh  | 6-Vợ                   |            |                  | 100,000                         | 2.00%                             |               |     | Việt Nam  |
|             | Hoàng Huyền Anh       | 1-Nữ         | NCLQ            | Hoàng Việt Thanh  | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Hoàng Anh Minh        | 0-Nam        | NCLQ            | Hoàng Việt Thanh  | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
| 5           | Nguyễn Thị Thanh Bình | 1-Nữ         | Nội bộ          |                   |                        | 4          | 30/10/2015       | 210,400                         | 4.21%                             |               |     | Việt Nam  |
|             | Phạm Thị Minh Nguyệt  | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn T.Thanh B  | 3-Mẹ                   |            |                  | 60,000                          | 1.20%                             |               |     | Việt Nam  |
|             | Vũ Hồng Sự            | 0-Nam        | NCLQ            | Nguyễn T.Thanh B  | 5-Chồng                |            |                  | 17,200                          | 0.34%                             |               |     | Việt Nam  |
| 6           | Nguyễn Khắc Chiến     | 0-Nam        | Nội bộ          |                   |                        | 5          | 30/10/2015       |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Lê Thị Vàng           | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 3-Mẹ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Khắc Thắng     | 0-Nam        | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 9-Anh ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Thị Lợi        | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 10-Chị ruột            |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Khắc Công      | 0-Nam        | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Thị Hoàn       | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Khắc Toàn      | 0-Nam        | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Đinh Thị Cẩm Tú       | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 6-Vợ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Khắc Tùng Lâm  | 0-Nam        | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Khắc Xuân Bách | 0-Nam        | NCLQ            | Nguyễn Khắc Chiến | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
| 7           | Nguyễn Quốc Chính     | 0-Nam        | Nội bộ          |                   | 3;10;11                |            | 23/11/2015       |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Gia Chiến      | 0-Nam        | NCLQ            | Nguyễn Quốc Chính | 1-Cha                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Thúy Hòa       | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Quốc Chính | 3-Mẹ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Việt Hà        | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Quốc Chính | 10-Chị ruột            |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Việt Phương    | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Quốc Chính | 10-Chị ruột            |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Trần Thị Thu Nga      | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Quốc Chính | 6-Vợ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Trần Lam Giang | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Quốc Chính | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Trần An Diệp   | 1-Nữ         | NCLQ            | Nguyễn Quốc Chính | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
| 8           | Bùi Anh Ngọc          | 0-Nam        | Nội bộ          |                   |                        | 4          |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Quang Ngộ         | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Anh Ngọc      | 1-Cha                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Trần Thị Đan          | 1-Nữ         | NCLQ            | Bùi Anh Ngọc      | 3-Mẹ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Minh Ngà          | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Anh Ngọc      | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Công Nguyên       | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Anh Ngọc      | 11-Em ruột             |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Nguyễn Thị Ngân       | 1-Nữ         | NCLQ            | Bùi Anh Ngọc      | 6-Vợ                   |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Minh Quang        | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Anh Ngọc      | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |
|             | Bùi Thanh Nghị        | 0-Nam        | NCLQ            | Bùi Anh Ngọc      | 7-Con                  |            |                  |                                 |                                   |               |     | Việt Nam  |

2. Giao dịch cổ phiếu:

| S<br>T<br>T | Người thực hiện<br>giao dịch | Quan<br>hệ với<br>cổ<br>đồng<br>nội<br>bộ | Số cổ phiếu sở<br>hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở<br>hữu cuối kỳ |        | Lý do tăng,<br>giảm (mua, bán,<br>chuyển đổi,<br>thưởng...) |
|-------------|------------------------------|-------------------------------------------|------------------------------|-------|-------------------------------|--------|-------------------------------------------------------------|
|             |                              |                                           | Số cổ<br>phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ<br>phiếu                | Tỷ lệ  |                                                             |
| 1           | Bùi Tuấn Dũng                |                                           | 460.000                      | 9,2%  | 1.201.694                     | 24.03% | Mua                                                         |

3. Các giao dịch khác: Không

VI. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



VU TRUNG TRỰC